TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 348/2026/HS-ST
Ngày: 16/7/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu

2. Ông Bùi Quang Vinh

Thư ký phiên tòa:

- Tại điểm cầu trung tâm: Bà Bế Thị Phượng - Thư ký Tòa án

- Tại điểm cầu thành phần: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Minh Luân – Kiểm sát viên

- Tại điểm thành phần: Ông Đỗ Thành Trung - Kiểm sát viênNgày 16 tháng 7 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam Bình Tiên (cơ sở 1), Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 412/2026/TLST-HS ngày 18/6/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 473/2026/QĐXXST-HS ngày 28/6/2026 đối với bị cáo:

Mai Nhựt T1, (tên gọi khác: Phi Em); sinh ngày 06 tháng 6 năm 1989; nơi sinh: Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: A ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở: Nhà không số, hẻm C, ấp E, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn S và bà Trần Hoa Đ; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 28/9/2023 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", ngày 29/12/2025 được tha tù trước hạn; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 26/3/2021 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị bắt, tạm giam ngày 16/01/2026. (Có mặt)

- *Bị hại:* Chị Lâm Bảo N, sinh năm 2006, địa chỉ: 1 đường số C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: 15.19 chung cư H, Số A đường H, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1962; địa chỉ: 1979/5/9 H, đường H, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

3. Bà Trần Hoa Đ, sinh năm 1960; địa chỉ: Nhà không số, hẻm C, Ấp E, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

4. Ông Nguyễn Minh T2, sinh năm 1988; địa chỉ: 1979/5/9 H, đường H, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Phan Triều D, sinh năm 2006; địa chỉ: 9 Hương lộ B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/01/2026, Mai Nhựt T1 điều khiển xe môtô Honda Future biển số 59C1-528.26 lưu thông trên đường L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trước số B L, T1 nhìn thấy phía trước cùng chiều có anh Phan Triều D điều khiển xe môtô biển số 54N4-0438 chở chị Lâm Bảo N, trên tay phải chị N có cầm 01 điện thoại Iphone 15 màu hồng để sử dụng nên liền nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị N. Để thực hiện, T1 điều khiển cho xe môtô Honda Future biển số 59C1-528.26 từ phía sau chạy lên áp sát phía bên phải xe của anh D, dùng tay trái giật lấy điện thoại Iphone 15 màu hồng của chị N rồi tăng ga rẽ trái về hướng về cầu B tẩu thoát. Phát hiện bị cướp giật, chị N, anh Dương tri H2 và cho xe chạy đuổi theo T1 nhưng không kịp nên đã đến Công an phường S trình báo. Sau khi bỏ chạy tẩu thoát, Mai Nhựt T1 tắt nguồn điện thoại Iphone 15 màu hồng chiếm đoạt được của chị N rồi đem đến cửa hàng điện thoại trên đường N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ tên) để bán nhưng cửa hàng không mua nên đem về nhà cất giữ. Đến sáng ngày 05/01/2025, T1 sợ bị phát hiện hành vi cướp giật nên lấy xe chạy đến khu vực bãi đất trống trên đường N, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh ném bỏ điện thoại Iphone 15 màu hồng của chị N vào bụi cỏ rồi đi về. Sau khi tiếp nhận tố giác của chị Lâm Bảo N, Công an phường S đã phối hợp cùng Phòng PC02 - Công an Thành phố H tiến hành truy xét, mời Mai Nhựt T1 về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản và chỉ chỗ cho Công an thu hồi điện thoại Iphone 15 màu hồng đã chiếm đoạt được của chị N. Tại Kết luận định giá số 32/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15, dung lượng 128GB, màu hồng, số Imei 353418631736391, đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 04/01/2026 có giá trị 8.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Mai Nhựt T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi cướp giật điện thoại di động của chị Lâm Bảo N. Lời khai nhận của T1 phù hợp với kết quả trích xuất camera, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại Lâm Bảo N và các tình tiết khác do Cơ quan điều tra thu thập được. Về phần sự, bị hại Lâm Bảo N đã được nhận lại được điện thoại Iphone 15 màu hồng bị chiếm đoạt và không có có yêu cầu gì thêm Vật chứng: Tạm giữ của Mai Nhựt

T1

- 01 xe môtô Honda Future màu nâu-vàng, biển số 59C1-528.26, số máy: JC53E2011049; số khung: 363EY010989 do T1 sử dụng làm phương tiện cướp giật qua xác minh do bà Nguyễn Thị H đứng tên đăng ký xe. Bà H khai đứng tên dùm cho anh ruột là Nguyễn Văn Đ1 (đã chết ngày 30/8/2018). Vợ ông Đ1 là bà Phạm Thị H1 khai đã giao xe trên cho con ruột là Nguyễn Minh T2 quản lý và sử dụng. Tháng 6/2025, anh T2 bán lại xe cho mẹ vợ là bà Trần Hoa Đ giá 6.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 04/01/2025, bà Đ (mẹ ruột T1) cho T1 mượn xe đi chơi, không biết T1 sử dụng xe để cướp giật tài sản.

- 01 Giấy đăng ký xe môtô biển số 59C1-528.26 mang tên Nguyễn Thị H.

- 01 mũ bảo hiểm màu xanh có chữ G, 01 quần jean dài, màu xanh, 01 áo sơ-mi sọc caro, là trang phục của T1 khi thực hiện hành vi cướp giật.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M51 màu đen, số Imei1: 353544563804152, là điện thoại cá nhân của T1.

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKSHCM-KV ngày 08/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Mai Nhựt T1 về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Mai Nhựt T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Hoa Đ khai xe Honda Future do bà mua để sử dụng, bị cáo T1 mượn xe đi chơi không biết bị cáo sử dụng phạm tội, bà đề nghị được nhận lại xe.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh T2, bà Phạm Thị H1 khai sự việc đúng như Cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Mai Nhựt T1 phạm tội "Cướp giật tài sản"; áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù; phần dân sự: đã giải quyết xong, 01 xe mô tô Honda Future màu nâu-vàng, biển số 59C1-528.26, số máy: JC53E2011049; số khung: 363EY010989 kèm theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59C1-528.26 mang tên Nguyễn Thị H của bà Đ cho bị cáo T1 mượn xe sử dụng, bà Đ không biết nên cần giao xe cho bà Đ quản lý; 01 mũ bảo hiểm màu xanh có chữ G, 01 quần jean dài, màu xanh, 01 áo sơ-mi sọc caro, là trang phục của T1 khi thực hiện hành vi cướp giật, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; trả cho bị cáo T1 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M51 màu đen, số Imei1: 353544563804152.

Bị cáo Mai Nhựt T1 không tranh luận, bào chữa. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Hoa Đ, ông Nguyễn Minh T2, bà Phạm Thị H1 không tranh luận.

Bị cáo Mai Nhựt T1 nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Mai Nhựt T1 đã có hành vi cướp giật tài sản của bị hại Lâm Bảo N, khi chị N ngồi sau xe mô tô của anh Phan Triều D điều khiển. Tài sản chiếm đoạt là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15, có giá trị 8.500.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Mai Nhựt T1 đã phạm vào "Tội cướp giật tài sản" và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Tính nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc bị cáo sử dụng thủ đoạn nguy hiểm, sử dụng xe phân khối lớn cướp giật tài sản, đây là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Về nhân thân, bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Tại bản án số 141/2023/HS-ST ngày 8/9/2023 xử lý bị cáo đối với 4 vụ cướp giật tài sản, cùng với vụ án này là 5 vụ cướp giật, bị cáo không có công việc, dùng việc phạm tội làm nguồn sống chính, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xử lý bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với tính chất, hành vi, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã chỉ chỗ để thu hồi tài sản chiếm đoạt, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại Lâm Bảo N đã được nhận lại được điện thoại Iphone 15 màu hồng bị chiếm đoạt và không có có yêu cầu gì thêm, nên ghi nhận.

- 01 xe mô tô Honda Future màu nâu-vàng, biển số 59C1-528.26, số máy: JC53E2011049; số khung: 363EY010989 kèm theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59C1-528.26 mang tên Nguyễn Thị H do bà Đ mua, chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo

T1 mượn xe sử dụng, bà Đ không biết nên cần giao xe cho bà Đ quản lý;

- 01 mũ bảo hiểm màu xanh có chữ G, 01 quần jean dài, màu xanh, 01 áo sơ-mi sọc caro, là trang phục của T1 khi thực hiện hành vi cướp giật, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M51 màu đen, số Imei1: 353544563804152 thu giữ của bị cáo T1, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025, xử phạt: bị cáo Mai Nhựt T1 05 (Năm) năm tù về "Tội cướp giật tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2026.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Nhựt T1 để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Trả cho bị cáo Mai Nhựt T1: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M51 màu đen, số Imei1: 353544563804152.

+ Trả cho bà Trần Hoa Đ: 01 xe môtô hiệu Honda, loại Future, màu nâu vàng, biển số 59C1-528.26, số máy: JC53E2011049, số khung: 363EY010989 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59C1-528.26 mang tên Nguyễn Thị H.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh có chữ G; 01 quần jean dài, màu xanh; 01 áo sơ mi sọc caro.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1189/LNK-VPCQCSĐT ngày 08/5/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Mai Nhựt T1 chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND khu vực 1 - TP.HCM; (3)
- TAND TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Trại tạm giam Chí Hòa - Công an TP.HCM; (2)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (4)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Đương sự (5)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/28) (5)

Tôn Trung Tuấn